

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

Báo cáo tài chính tóm tắt

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022



Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

MỤC LỤC

| | <i>Trang</i> |
|--|--------------|
| Báo cáo của kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính tóm tắt | 1 - 2 |
| Bảng cân đối kế toán tóm tắt | 3 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt | 4 |
| Các chỉ tiêu tài chính cơ bản | 5 |

Số tham chiếu: 11542258/66829244-BCTT

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Các cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

Báo cáo tài chính tóm tắt, được lập ngày 14 tháng 4 năm 2023 và được trình bày từ trang 3 đến trang 5, bao gồm bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu (“Tổng Công ty”) đã được kiểm toán và các chỉ tiêu tài chính cơ bản được tính toán dựa trên số liệu của các báo cáo này. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đầy đủ này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 14 tháng 4 năm 2023. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Tổng Công ty.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - “Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt”.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổng Công ty đã được kiểm toán, đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 bởi Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2400-2023-004-1



Huỳnh Nhật Hưng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 5040-2019-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 14 tháng 4 năm 2023

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

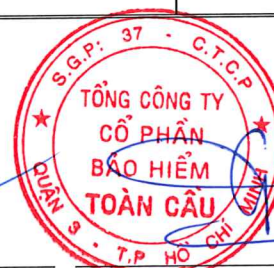
B02-CBTT

VND

| STT | CHỈ TIÊU | Năm nay | Năm trước |
|-----|--|---------------------|---------------------|
| 10 | 1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm | 1.959.151.198.117 | 1.381.553.518.857 |
| 12 | 2. Doanh thu hoạt động tài chính | 61.400.257.691 | 62.522.918.701 |
| 13 | 3. Thu nhập khác | 249.968.207 | 101.508.911 |
| 20 | 4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm | (1.600.374.338.388) | (1.145.455.571.019) |
| 22 | 5. Chi phí hoạt động tài chính | (2.642.523.993) | (61.232.499) |
| 23 | 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp | (337.511.654.410) | (241.498.382.037) |
| 24 | 7. Chi phí khác | (881.132.247) | (1.108.288.925) |
| 50 | 8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 79.391.774.977 | 56.054.471.989 |
| 51 | 9. Chi phí thuế TNDN | (16.308.142.261) | (11.541.955.365) |
| 60 | 10. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 63.083.632.716 | 44.512.516.624 |
| 70 | 11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 1.357 | 957 |

Ông Vũ Văn Điều
P. Giám đốc Ban Kế toán – Thuế

Ông Trần Bằng Đoàn
Giám đốc Ban Kế toán – Thuế



Ông Phan Hoàng Chung Thủy
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 14 tháng 4 năm 2023

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B02-CBTT

| STT | CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | Năm nay | Năm trước |
|-----|--|-------------|---------|-----------|
| 1. | Cơ cấu tài sản | | | |
| | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | % | 6,03 | 9,10 |
| | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | % | 93,97 | 90,90 |
| 2. | Cơ cấu nguồn vốn | | | |
| | Nợ phải trả/(Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu) | % | 64,87 | 66,66 |
| | Vốn chủ sở hữu/(Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu) | % | 35,13 | 33,34 |
| 3. | Khả năng thanh toán | | | |
| | (Tiền và các khoản tương đương tiền + Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn + Các khoản phải thu ngắn hạn)/Nợ ngắn hạn | Lần | 1,18 | 1,06 |
| | Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 1,45 | 1,36 |
| 4. | Tỷ suất lợi nhuận | | | |
| | Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản | % | 3,48 | 2,53 |
| | Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm | % | 3,22 | 3,22 |
| | Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu | % | 7,87 | 6,03 |
| 5 | Biên khả năng thanh toán | | | |
| | Biên khả năng thanh toán | % | 109 | 128 |



Ông Vũ Văn Điều
P. Giám đốc Ban Kế toán – Thuế



Ông Trần Bằng Đoàn
Giám đốc Ban Kế toán – Thuế



Ông Phan Hoàng Chung Thủy
Tổng Giám đốc



Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 14 tháng 4 năm 2023